

# TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ TỰ PHÊ BÌNH VÀ PHÊ BÌNH đối với công tác xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam

TS HÀ TRỌNG THÀ

*Trường Đại học An ninh nhân dân*

Là người sáng lập và rèn luyện Đảng Cộng sản Việt Nam, Hồ Chí Minh rất quan tâm đến công tác xây dựng Đảng. Xây dựng Đảng là công việc thường xuyên nhằm đảm bảo cho Đảng luôn trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức; có đủ năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu cao, xứng đáng là đội tiên phong của giai cấp công nhân Việt Nam, đại biểu trung thành cho lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của toàn thể dân tộc. Từ khi ra đời đến nay, tùy theo tình hình và nhiệm vụ cách mạng của từng giai đoạn mà Đảng ta xác định những vấn đề cần tập trung cho công tác xây dựng Đảng phù hợp, song giai đoạn nào thì Đảng vẫn phải luôn quán triệt tư tưởng Hồ Chí Minh về tự phê bình và phê bình, nhất là trong giai đoạn hiện nay.

## 1. Tự phê bình và phê bình theo tư tưởng Hồ Chí Minh

Hồ Chí Minh đã chỉ ra bản chất của tự phê bình và phê bình trong công tác xây dựng Đảng: “Phê bình là nêu ưu điểm và vạch khuyết điểm của đồng chí mình. Tự phê bình là nêu ưu điểm và vạch khuyết điểm của mình”<sup>1</sup>; “Tự phê bình là cá nhân (cơ quan hoặc đoàn thể) thật thà nhận khuyết điểm của mình để sửa chữa, để người khác giúp mình sửa chữa, mà cũng để người khác biết mà tránh những khuyết điểm mình đã phạm. Phê bình là thấy ai (cá nhân, cơ quan, đoàn thể) có khuyết điểm thì thành khẩn nói cho họ biết để họ sửa chữa, để họ tiến bộ”<sup>2</sup>. Theo Người, tự phê bình và phê bình phải đi đôi với nhau, song phải

lấy tự phê bình là gốc bởi vì “chúng ta phải “Tiên trách kỷ, hậu trách nhân”<sup>3</sup>.

Theo Hồ Chí Minh, tự phê bình và phê bình có vai trò rất quan trọng. Tự phê bình và phê bình là nguyên tắc sinh hoạt Đảng, là quy luật tồn tại và phát triển của Đảng. Hồ Chí Minh nhiều lần nói về vai trò của tự phê bình và phê bình: “Tự phê bình và phê bình là thứ vũ khí sắc bén nhất, nó giúp cho Đảng ta mạnh và ngày càng thêm mạnh. Nhờ nó mà chúng ta sửa chữa khuyết điểm, phát triển ưu điểm, tiến bộ không ngừng. Cho nên đảng viên và cán bộ cần phải nâng cao giác ngộ tư tưởng, ngăn ngừa tự đại tự cao, mạnh dạn công khai tự phê bình, vui vẻ tiếp thụ lời phê bình của người khác”<sup>4</sup>. Tự phê bình và phê bình không những là “vũ khí sắc bén” mà còn là động lực bên trong giúp cho mỗi cán bộ, đảng viên phát huy ưu điểm, khắc phục khuyết điểm, từ đó củng cố niềm tin của nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng. Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Một Đảng mà giấu giếm khuyết điểm của mình là một Đảng hỏng. Một Đảng có gan thừa nhận khuyết điểm của mình, vạch rõ những cái đó, vì đâu mà có khuyết điểm đó, xét rõ hoàn cảnh sinh ra khuyết điểm đó, rồi tìm kiếm mọi cách để sửa chữa khuyết điểm đó. Như thế là một Đảng tiến bộ, mạnh dạn, chắc chắn, chân chính”<sup>5</sup>. Do đó, Đảng ta phải luôn luôn coi “thang thuốc hay nhất” là thiết thực và mạnh dạn tự phê bình và phê bình, làm cho Đảng ta dần dần hết khuyết điểm, ưu điểm ngày càng nhiều thêm.

Sinh thời, Hồ Chí Minh chỉ rõ nội dung tự phê bình và phê bình phải bao hàm mọi hoạt động của Đảng,

của mỗi cán bộ, đảng viên, trong đó đặc biệt chú ý đến những vấn đề về nhận thức, tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những vấn đề về tổ chức, sinh hoạt, phương thức lãnh đạo và lề lối làm việc. Để tự phê bình và phê bình có hiệu quả, Hồ Chí Minh chỉ ra nội dung để thực hiện, đó là nguyên tắc “nhằm vào tư tưởng và công tác” và tự phê bình và phê bình phải vừa nêu khuyết điểm vừa nêu ưu điểm: “Người ta ai cũng có khuyết điểm, nhưng ai cũng có ưu điểm. Nếu không có ưu điểm, thì làm cách mạng thế nào được. Nói cái xấu phải nói cả cái tốt. Nếu chỉ chuyên nói cái xấu là lệch”<sup>6</sup>. Người còn chỉ ra mấy nội dung mang tính chất chung để tự phê bình và phê bình, đó là đặt câu hỏi và trả lời: “- Hôm nay, ta đã làm tròn nhiệm vụ Đảng và Chính phủ giao cho ta chưa? - Ta đã làm được gì ích lợi cho kháng chiến? - Ta đã làm được gì trong công cuộc thi đua ái quốc? Mỗi người lại phải tùy theo công việc của mình mà tự phê bình những điểm riêng”<sup>7</sup>. Những điểm riêng đó là trọng tâm của công tác cần phải tự phê bình và phê bình. Theo Hồ Chí Minh, trong mỗi thời kỳ có một hoặc hai công tác chính, trong công tác chính lại có khâu chính và “là trọng tâm của công tác chính ấy. Lúc kiểm thảo phải nhằm vào ưu điểm và khuyết điểm của trọng tâm ấy”<sup>8</sup>. Trong nội dung tự phê bình và phê bình thì vấn đề trách nhiệm là hàng đầu. Tinh thần trách nhiệm “là khi Đảng, Chính phủ, hoặc cấp trên giao cho ta việc gì, bất kỳ to hay nhỏ, khó hay dễ, ta cũng đưa cả tinh thần, lực lượng ra làm cho đến nơi đến chốn, vượt mọi khó khăn, làm cho thành công”<sup>9</sup> và làm một cách cầu thả, làm cho có chuyện, để làm khó bỏ, đánh trống bỏ dùi, gặp sao làm vậy... là không có tinh thần trách nhiệm. Tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách là nguyên tắc hàng đầu của chế độ trách nhiệm, không thể duy trì hình thức trách nhiệm chung mà thực tế là không ai chịu trách nhiệm. Do đó, Người yêu cầu phải xác định trách nhiệm cá nhân, trước tiên là trách nhiệm của cán bộ lãnh đạo, cán bộ cao cấp. Hồ Chí Minh từng chỉ rõ: “các đồng chí bộ trưởng, thứ trưởng và cán bộ lãnh đạo phải luôn gương mẫu về mọi mặt, phải nêu gương sáng về đạo đức cách mạng”<sup>10</sup>. Người rất coi trọng vấn đề trách nhiệm và vai trò làm gương người đứng đầu đối với công việc, nên đánh giá thẳng thắn khi các tư lệnh ngành không hoàn thành nhiệm vụ: “Bộ trưởng mà không làm tròn nhiệm vụ là tội”<sup>11</sup> và yêu cầu trong

công tác xây dựng Đảng phải thường phạt nghiêm minh, phải kiên quyết chống những việc làm thiếu trách nhiệm, trái kỷ luật.

Theo Hồ Chí Minh, tự phê bình và phê bình phải gắn liền với nhau: “Phê bình và tự phê bình cũng ví như người đi hai chân. Hai chân cùng khỏe thì tiến mau, nếu một chân dài, một chân ngắn thì tiến chậm”<sup>12</sup> và “phải từ trên xuống, từ dưới lên trên”. Cấp càng cao, cán bộ, đảng viên giữ chức vụ càng lớn thì càng phải gương mẫu tự phê bình, phê bình: “Uy tín của người lãnh đạo là ở chỗ mạnh dạn thực hiện tự phê bình và phê bình, biết học hỏi quần chúng, sửa chữa khuyết điểm, để đưa công việc ngày càng tiến bộ chứ không phải ở chỗ giấu giếm khuyết điểm và e sợ quần chúng phê bình”<sup>13</sup> và “cán bộ các cấp, nhất là cán bộ cao cấp phải làm gương trước”<sup>14</sup>. Việc tự phê bình và phê bình phải là hoạt động hàng ngày của mỗi cán bộ, đảng viên: “Mỗi cán bộ, đảng viên, mỗi ngày phải tự kiểm điểm, tự phê bình, tự sửa chữa như mỗi ngày phải rửa mặt. Được như thế thì trong Đảng sẽ không có bệnh và Đảng sẽ mạnh khỏe vô cùng”<sup>15</sup>. Cùng với việc thực hiện thường xuyên thì tự phê bình và phê bình phải có trọng tâm, trọng điểm, thiết thực. Phê bình phải dựa vào kết quả thực hiện công tác cách mạng, “phê bình để tiến bộ, không phải để xoi mói”. Người căn dặn cán bộ, đảng viên “phải hiểu rằng vì lợi ích của cách mạng mà phê bình, phê bình cốt để sửa chữa cho nhau, phê bình phải thành thật, không được nói bóng bẩy”<sup>16</sup> và khi tự phê bình và phê bình “phải có tinh đồng chí thương yêu lẫn nhau”. Để việc tự phê bình và phê bình được hoàn toàn, thì Đảng ta phải hoan nghênh quần chúng phê bình cán bộ, đảng viên: “Đảng là đây tớ dân, cần phải hoan nghênh sự phê bình của dân. Phê bình càng rộng, chính sách càng đúng, uy tín càng cao. Đừng sợ phê bình rồi mất uy tín. Quần chúng tinh lắm, quần chúng biết phân biệt thật giả. Dân sợ mình thù mà không dám nói đó thôi. Càng tự phê bình trước dân chừng nào dân càng bằng lòng và phục mình chừng ấy”<sup>17</sup>. Sau khi thực hiện tự phê bình và phê bình thì đi đến việc sửa chữa, bởi vì “nếu phê bình rồi mà không biết cách sửa chữa là một khuyết điểm to” và để sửa chữa thì phải “tìm cho ra vì sao mà sai lầm. Sai lầm ấy sẽ thế nào? Dùng cách gì mà sửa chữa? Và phải kiên quyết sửa chữa”<sup>18</sup>. Sau khi tự phê bình và phê bình,

THƯ VIỆN TP. CẦN THƠ

nếu đến mức độ phải xử lý thì phải xử lý, nếu chưa đến mức độ xử lý thì phải theo dõi, đánh giá kết quả của việc khắc phục những hạn chế đã chỉ ra theo phương châm “Kỷ luật của Đảng phải nghiêm minh. Công tác kiểm tra của Đảng phải chặt chẽ.”<sup>19</sup>

Sinh thời, Hồ Chí Minh kiên quyết đấu tranh với những nhận thức sai lầm của cán bộ, đảng viên khi xem tự phê bình và phê bình là dẫn đến việc vạch ra cái xấu, cái yếu kém và vì vậy sẽ làm mất thanh danh của Đảng, của cán bộ, để địch lợi dụng chia rẽ, phá hoại mối đoàn kết trong nội bộ Đảng cũng như giữa Đảng với Nhân dân. Hoặc có tự phê bình và phê bình nhưng che giấu khuyết điểm, báo cáo sai sự thật, thù tiêu đấu tranh, đóng góp cho nhau theo kiểu hình thức chiếu lệ, dĩ hòa vi quý; dùng phê bình để công kích, nói xấu, bôi nhọ hay hạ bệ lẫn nhau. Tất cả những hiện tượng trên là biểu hiện sự nhận thức chưa đúng bản chất của tự phê bình và phê bình với tư cách là một nguyên tắc trong công tác xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam. Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “Chúng ta không sợ sai lầm, chỉ sợ phạm sai lầm mà không quyết tâm sửa chữa”<sup>20</sup>. Người cũng không đồng tình với ý kiến cho rằng “nếu phê bình khuyết điểm của mình, đồng chí mình, của Đảng và Chính phủ, thì địch sẽ lợi dụng mà công kích ta”<sup>21</sup>. Theo Người, ý kiến đó là làm to, bởi vì khuyết điểm cũng như chứng bệnh. Phê bình cũng như uống thuốc. Nếu để mỗi ngày càng nặng thì không chết “cũng la lét quả dưa”.

## **2. Quán triệt tư tưởng tự phê bình và phê bình của Hồ Chí Minh trong xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam hiện nay**

Có thể thấy, thực chất của tự phê bình và phê bình theo tư tưởng Hồ Chí Minh là quy luật phát triển của Đảng, là phương thức giáo dục, rèn luyện Đảng viên và xây dựng Đảng, làm cho Đảng ta luôn luôn trong sạch, vững mạnh. Quán triệt tư tưởng Hồ Chí Minh về tự phê bình và phê bình trong xây dựng Đảng, trong các nhiệm kỳ đại hội, Đảng ta đã có không ít văn bản của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư về xây dựng Đảng, trong đó có vấn đề tự phê bình và phê bình. Chỉ tính từ Đại hội VI đến trước Hội nghị Trung ương 4 khóa XI, Ban Chấp hành Trung ương đã ban hành 8 nghị quyết, Bộ Chính trị ban hành 6 nghị quyết chuyên đề về xây dựng Đảng. Trước tình hình thế giới và trong nước, tại Hội nghị Trung ương

4 khóa XI, Ban Chấp hành Trung ương có Nghị quyết quan trọng về xây dựng Đảng, đó là “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”. Trong Nghị quyết này, Đảng ta đưa ra 4 nhóm giải pháp, trong đó có nhóm giải pháp thứ nhất là “Nhóm giải pháp về tự phê bình và phê bình, nêu cao tính tiên phong, gương mẫu của cấp trên”. Nghị quyết thể hiện rõ sự vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về tự phê bình và phê bình về mục đích, vai trò, nội dung, cách thức tự phê bình và phê bình. Nghị quyết nhấn mạnh sự tự phê bình và phê bình, sự gương mẫu của cấp trên, của cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, trước hết là cấp trung ương và người đứng đầu các ngành, các cấp, các đơn vị. Nghị quyết nêu rõ: “Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Chấp hành Trung ương tập trung kiểm điểm, đánh giá làm rõ tại sao những hạn chế, khuyết điểm đã chỉ ra nhiều năm nhưng chậm được khắc phục, có mặt còn yếu kém, phức tạp thêm; làm rõ nguyên nhân trở ngại trong việc lãnh đạo thực hiện các nghị quyết của Trung ương về xây dựng Đảng”, “Các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương tiến hành kiểm điểm, đánh giá liên hệ bản thân về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao liên quan đến một số vấn đề cấp bách nêu trong Nghị quyết này, đề ra biện pháp khắc phục. Tập trung làm rõ trách nhiệm cá nhân, gương mẫu thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, tự phê bình và phê bình, nói đi đôi với làm, nêu gương về đạo đức, lối sống”<sup>22</sup>.

Nghị quyết cũng thể hiện rõ về nội dung và cách thức tự phê bình và phê bình theo tư tưởng Hồ Chí Minh. Nghị quyết nhấn mạnh nội dung chủ yếu tập trung vào 3 vấn đề cấp bách gắn với việc thực hiện 19 điều đảng viên không được làm và việc giải quyết những vấn đề bức xúc, nổi cộm ở địa phương, đơn vị, ngành mình. Về cách làm thì từng đồng chí cấp ủy, từng cán bộ, đảng viên phải chủ động, tự giác xem lại mình để phát huy ưu điểm, sửa chữa khuyết điểm, không chờ đến khi tổ chức hội nghị kiểm điểm. Trước khi mở hội nghị kiểm điểm phải chuẩn bị thật kỹ, phải tổ chức lấy ý kiến góp ý của cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp và các đồng chí nguyên là cấp ủy viên cùng cấp. Sau khi kiểm điểm, báo cáo kết quả với cấp trên và thông báo với cấp dưới và các cơ

quan lấy ý kiến góp ý. Cấp ủy, tổ chức đảng nào, cán bộ, đảng viên nào kiểm điểm tự phê bình và phê bình không đạt yêu cầu phải kiểm điểm lại; kiên quyết xử lý kỷ luật những cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên không tự giác kiểm điểm, tự phê bình và phê bình, không tự nhận sai lầm, khuyết điểm, không khắc phục được những hạn chế, khuyết điểm đã được nêu ra...

Kết quả kiểm điểm, tự phê bình và phê bình ở các cấp theo Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI đã tăng cường kỷ luật, kỷ cương của Đảng, có tác dụng cảnh báo, cảnh tỉnh, răn đe, phòng ngừa sai phạm và góp phần làm trong sạch Đảng. Trong 5 năm (chủ yếu là 4 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 4), toàn Đảng đã xử lý kỷ luật gần 1.400 tổ chức đảng và hơn 74.000 đảng viên ở các cấp. Trong số bị kỷ luật, có 82 tỉnh ủy viên và tương đương; hơn 1.500 huyện ủy viên và tương đương; gần 3.000 đảng viên bị kỷ luật bằng hình thức cách chức; hơn 8.700 bị khai trừ ra khỏi Đảng và hơn 4.300 cán bộ, đảng viên phải xử lý bằng pháp luật. Những hạn chế, khuyết điểm được kết luận sau kiểm điểm, tự phê bình và phê bình ở các cấp đã kịp thời giải quyết, xử lý dứt điểm được một số vụ việc nổi cộm, bức xúc trong dư luận ở các địa phương, cơ quan, đơn vị, góp phần củng cố thêm niềm tin của đảng viên và nhân dân đối với Đảng và sự lãnh đạo của Đảng được nâng lên<sup>23</sup>. Qua hơn 4 năm thực hiện, Đại hội XII của Đảng nhận định: Việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 đã đạt được những kết quả bước đầu quan trọng, “Quá trình kiểm điểm tự phê bình và phê bình theo Nghị quyết Trung ương 4 và việc khắc phục, sửa chữa những hạn chế, khuyết điểm đã góp phần siết lại kỷ luật, kỷ cương trong Đảng, tạo được chuyển biến tích cực bước đầu trong việc ngăn chặn trên một số mặt tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong Đảng” và “Quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 đã có tác động thúc đẩy đất nước vượt qua khó khăn, giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế xã hội, củng cố thêm niềm tin trong Đảng và nhân dân”<sup>24</sup>. Bên cạnh những ưu điểm và kết quả quan trọng đã đạt được, Đại hội XII của Đảng cũng chỉ rõ: Trong thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) về xây dựng Đảng, vẫn còn một số hạn chế, khuyết điểm; một số việc chưa đạt được mục tiêu, yêu cầu Nghị quyết đề ra. Trong kiểm

điểm tự phê bình và phê bình, tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm còn khá phổ biến ở các cấp; còn có biểu hiện chủ quan, làm lướt, nhất là khi đưa việc kiểm điểm đi vào thường xuyên, gắn với kiểm điểm đánh giá chất lượng tổ chức đảng, đảng viên cuối năm...

Từ sau Đại hội XII của Đảng đến nay, công tác xây dựng Đảng được đẩy mạnh hơn. Nhiệm kỳ này là nhiệm kỳ mà Ban Chấp hành Trung ương Đảng ban hành nhiều nhất các nghị quyết, văn bản về công tác xây dựng Đảng. Toàn Đảng đã và đang quyết liệt tiến hành xây dựng, chỉnh đốn Đảng theo các nghị quyết về xây dựng Đảng, như: Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) về “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”; Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”; Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XII) về “Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”; Nghị quyết Trung ương 7 (khóa XII) về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp; Quy định số 08-QĐ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên... Đặc biệt, việc kiểm điểm, tự phê bình và phê bình cán bộ, đảng viên theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) với phương châm trên trước, dưới sau, trong trước, ngoài sau có nhiều chuyển biến tích cực. Tại Hội nghị tiếp xúc cử tri quận Ba Đình (Hà Nội), Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng khẳng định, chưa bao giờ Đảng có cuộc phê bình và tự phê bình kéo dài như thời gian qua - từ đầu tháng 5 đến tháng 7 - 2017. Việc kiểm điểm công phu từ khâu chuẩn bị lấy ý kiến, tài liệu (có Bộ thực hiện việc kiểm điểm hơn 2.000 trang). Trung ương tiến hành trong 21 ngày; 4 lãnh đạo cấp cao đã được kiểm điểm trong 5 ngày, có một đồng chí tiến hành kiểm điểm trong 2 ngày, sau đó dừng lại bổ sung rồi lại viết kiểm điểm. Ban Chấp hành Trung ương đã dành 5 ngày góp ý, bỏ phiếu. Tổng Bí thư nhấn mạnh: “Lúc đầu thực hiện Nghị quyết Trung ương 4, nhiều người phản khởi nhưng lo không làm được. Hiện nay kết quả kiểm điểm đã cơ bản đạt yêu cầu, song không phải là kết quả cuối cùng mà việc tự phê bình và phê bình vẫn phải làm đi làm lại, thường

xuyên”<sup>25</sup>. Nhờ đó, nhiều mặt công tác xây dựng Đảng được đẩy mạnh và có chuyển biến tích cực, đạt nhiều kết quả quan trọng. Các nghị quyết, quy định của Trung ương Đảng về tự phê bình và phê bình đã tạo sinh khí và sức mạnh mới trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ xây dựng Đảng. Đặc biệt, trong quá trình thực hiện tự phê bình và phê bình đã xuất hiện nhiều vấn đề cần phải làm rõ thông qua công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng. Trong nhiệm kỳ này, công cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu, tiêu cực được Đảng và Nhà nước ta lãnh đạo, chỉ đạo tích cực từ nhiều năm qua; thời gian gần đây được đẩy mạnh hơn bao giờ hết, được chỉ đạo thực hiện ráo riết, quyết liệt, theo đúng tinh thần “không có vùng cấm”, “không có ngoại lệ”, đạt những kết quả cụ thể, rõ rệt. Nhiều vụ án tham nhũng, kinh tế nghiêm trọng, phức tạp lần lượt được xử lý với tinh thần kiên quyết, nghiêm minh, theo đúng kỷ luật của Đảng và pháp luật Nhà nước, kể cả đối với cán bộ cấp cao, cán bộ đã nghỉ hưu... Từ năm 2016 - 2019, cấp ủy và ủy ban kiểm tra các cấp đã triển khai thực hiện, hoàn thành khối lượng công việc rất lớn, tăng nhiều so với các năm trước đây. Chất lượng, hiệu quả kiểm tra, giám sát từng bước được nâng cao, trong đó có nhiều vụ việc khó, phức tạp, nghiêm trọng; tạo được hiệu ứng lan tỏa. Cụ thể là cấp ủy các cấp đã kiểm tra 226.479 tổ chức đảng và 1.054.699 đảng viên, trong đó Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã thành lập 36 đoàn kiểm tra, kiểm tra 110 tổ chức đảng. Toàn ngành đã kiểm tra dấu hiệu vi phạm 13.619 tổ chức, 16.214 cấp ủy viên các cấp và 24.727 đảng viên, gần bằng cả nhiệm kỳ của khóa XI (khóa XI, ủy ban kiểm tra đã kiểm tra 16.000 tổ chức đảng, 55 nghìn đảng viên và cấp ủy viên có dấu hiệu vi phạm). Cấp ủy và ủy ban kiểm tra các cấp thi hành kỷ luật 1.111 tổ chức đảng, 18.265 cấp ủy viên các cấp và 54.573 đảng viên, trong đó, Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư thi hành kỷ luật 8 tổ chức đảng, 45 đảng viên, Ủy ban Kiểm tra Trung ương thi hành kỷ luật 111 đảng viên, trong đó có 92 cán bộ thuộc diện Trung ương quản lý (2 ủy viên Bộ Chính trị, 21 ủy viên và nguyên Ủy viên Trung ương Đảng, 38 sỹ quan trong lực lượng công an, quân đội (cấp tướng là 23 đồng chí...)<sup>26</sup>.

Kết quả từ thực tiễn thực sự là những đột phá trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong bộ máy Nhà nước và của toàn hệ thống chính trị, góp phần quan trọng củng cố lòng tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa.

Trong giai đoạn hiện nay, để tiếp tục xây dựng Đảng ta thực sự trong sạch, vững mạnh cả về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức, xứng đáng với vai trò người lãnh đạo và người đầy tớ của Nhân dân, việc quán triệt tư tưởng Hồ Chí Minh về tự phê bình và phê bình cần làm tốt những nội dung sau:

*Một là*, thường xuyên nâng cao nhận thức cho các cấp ủy, tổ chức đảng, trước hết là cấp ủy viên, đặc biệt là bí thư, phó bí thư cấp ủy về bản chất, mục đích, vai trò, nội dung, cách thức và thái độ của việc tự phê bình và phê bình theo tư tưởng Hồ Chí Minh. Từ đó, các cấp ủy, tổ chức đảng, nhất là người đứng đầu tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục cho cán bộ, đảng viên nâng cao nhận thức về tự phê bình và phê bình bằng nhiều hình thức cụ thể, thiết thực, để cho cán bộ, đảng viên thấy rõ ưu điểm để phát huy, khuyết điểm để uốn nắn, sửa chữa, khắc phục, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng, nâng cao uy tín của Đảng và củng cố niềm tin của quần chúng nhân dân đối với Đảng. Hiện nay, việc nâng cao nhận thức này phải gắn liền với việc quán triệt và thực hiện các chuyên đề học tập từng năm theo Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

*Hai là*, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên khi thực hiện tự phê bình và phê bình phải quán triệt sâu sắc tư tưởng Hồ Chí Minh về tự phê bình và phê bình. Tự phê bình và phê bình phải có nội dung gắn với công việc cụ thể được phân công, cương vị được đảm nhiệm; tránh tự phê bình và phê bình một cách chung chung, mà phải dựa trên lời nói và việc làm cụ thể của từng cá nhân. Tự phê bình và phê bình cần thực hiện thường xuyên, liên tục, thiết thực, trung thực, nghiêm túc, dân chủ. Việc tự phê bình và phê bình cần được thực hiện sau mỗi công việc, sau mỗi ngày làm việc, mỗi người cần nghiêm túc rút kinh nghiệm để thấy rõ những lỗi lầm mắc phải, từ đó tránh lặp lại trong những công việc về sau. Nếu không làm điều

này thì sẽ khó tránh khỏi chủ quan, kiêu ngạo, hoặc lặp lại sai lầm trong công tác về sau, cũng như không nhân rộng, phát huy được những ưu điểm, từ đó bỏ sót những nhân tố có ích cho phong trào chung. Khi tự phê bình và phê bình phải thực hiện tốt những chỉ dạy của Hồ Chí Minh về thái độ ứng xử sao cho đạt được ý nghĩa và hiệu quả của tự phê bình và phê bình. Hiện nay, quán triệt tư tưởng Hồ Chí Minh về nội dung, cách thức, thái độ tự phê bình và phê bình cần gắn liền với việc tiếp tục kiên quyết, kiên trì thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI và khóa XII về xây dựng Đảng, nhất là các nhiệm vụ, giải pháp được nêu trong hai Nghị quyết này.

*Ba là*, từng cấp ủy viên, nhất là đồng chí bí thư, thủ trưởng đơn vị phải thực sự gương mẫu đi đầu trong tự phê bình đối với bản thân và phê bình đồng chí mình, tổ chức mình. Người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền phải gương mẫu chấp hành việc tự phê bình và phê bình trước tập thể, có sự giám sát của cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp trên. Thực hiện nghiêm túc phương châm tự phê bình và phê bình là “trên trước, dưới sau”, “từ trong ra, từ ngoài vào”, “từ trên xuống, từ dưới lên” để phê bình và tự phê bình bảo đảm dân chủ, khách quan, trung thực, đầy đủ và có chất lượng. Sự nghiêm túc, trung thực, khách quan trong tự phê bình của đảng viên là cán bộ chủ chốt không chỉ tạo đà, thúc đẩy một chi bộ, một cơ quan phát triển mà còn tạo ra một nếp sống có văn hóa trong sinh hoạt Đảng, làm gương cho đảng viên noi theo, thúc đẩy công tác tự phê bình và phê bình trong chi bộ đạt hiệu quả. Hiện nay, quán triệt tư tưởng Hồ Chí Minh về nêu gương trong tự phê bình và phê bình phải gắn với việc thực hiện tốt Quy định số 08-QĐ/TW, ngày 25 - 10 - 2018, của Ban Chấp hành Trung ương, về “Trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương”.

*Bốn là*, phát huy mạnh mẽ vai trò của quần chúng nhân dân trong nâng cao hiệu quả tự phê bình và phê bình của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Quyết định số 218-QĐ/TW, ngày 12 - 12 - 2013, của Bộ Chính trị, về “Ban hành quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền”. Định kỳ cấp ủy, tổ chức đảng tổ

chức cho quần chúng tham gia góp ý kiến cho tổ chức đảng và đảng viên, nhất là người đứng đầu. Từ đó, tạo thành phong trào hành động thiết thực để Nhân dân góp ý chung về công tác lãnh đạo, điều hành của tổ chức đảng, chính quyền các cấp, để tạo ảnh hưởng lan truyền tới hoạt động tự phê bình và phê bình trong mỗi tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương. Bên cạnh đó, cán bộ, đảng viên phải nghiêm túc, chân thành tiếp thu những ý kiến đóng góp, phê bình của quần chúng nhân dân mọi lúc, mọi nơi qua các “kênh” tiếp nhận của tổ chức đảng, chính quyền các cấp. Tổ chức Đảng, chính quyền phải coi việc tiếp xúc với nhân dân, nghiêm túc tiếp thu, trả lời ý kiến góp ý, phê bình của quần chúng nhân dân là trách nhiệm chính trị của người đứng đầu tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương. Người đứng đầu có trách nhiệm chính trong việc thông báo việc tiếp thu những ý kiến đóng góp xây dựng của tổ chức quần chúng và nhân dân đi cùng với kế hoạch sửa chữa khuyết điểm để nhân dân biết, giám sát việc thực hiện. Thông qua đó, kịp thời phát hiện sai lầm, khuyết điểm của cán bộ, đảng viên, của cấp ủy, góp phần phòng và chống các biểu hiện cá nhân chủ nghĩa, quan liêu, tham ô, tham nhũng, chuyên quyền, độc đoán của cán bộ, đảng viên nói chung, cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu nói riêng; ngăn chặn nguy cơ “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

*Năm là*, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra cấp trên đối với cấp ủy, tổ chức đảng cấp dưới, cấp ủy viên, cán bộ, đảng viên trong việc thực hiện tự phê bình và phê bình. Nếu có vi phạm đến mức phải xử lý thì thi hành kỷ luật đối với tổ chức đảng, đảng viên đúng tính chất, mức độ, tác hại và nguyên nhân của vi phạm. Khắc phục tình trạng nể nang, né tránh, bao che cho thiếu sót, khuyết điểm, vi phạm của tổ chức và đồng chí mình. Thực hiện nghiêm túc việc “đốt lò”, xử lý nghiêm các cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên, cấp ủy viên các cấp thực hiện không nghiêm hoặc vi phạm trong tự phê bình, phê bình trong xây dựng Đảng. Tổ chức đảng có thẩm quyền kiên quyết xử lý những đảng viên và tổ chức đảng có hành vi trả thù, trù dập người thẳng thắn đấu tranh, phê bình; bảo vệ, khuyến khích, động viên, khen thưởng người dũng cảm đấu tranh, phê bình. Kiên quyết xử lý các hành vi lợi dụng

phê bình đê bồi nhỏ, nói xấu, vu cáo, hạ uy tín của đảng viên, tổ chức Đảng và chính quyền.

*Tóm lại*, tự phê bình và phê bình được Hồ Chí Minh coi là nguyên tắc sinh hoạt Đảng và là quy luật phát triển của Đảng, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu, uy tín của tổ chức đảng, của đội ngũ cán bộ, đảng viên, thiết thực xây dựng và chỉnh đốn Đảng. Cho đến nay, tư tưởng của Người về tự phê bình và phê bình vẫn còn nguyên tính thời sự. Trước thực trạng cán bộ, đảng viên hiện nay thì việc quán triệt tư tưởng Hồ Chí Minh về tự phê bình và phê bình trong xây dựng Đảng là vô cùng cần thiết nhằm ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến” “tự chuyển hóa” của một bộ phận cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; xây dựng Đảng ta ngày càng trong sạch, vững mạnh, lãnh đạo thành công sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2011, t. 5, tr. 307.
2. *Sđđ*, t. 10, tr. 386.
3. *Sđđ*, t. 7, tr. 113.
4. *Sđđ*, t. 9, tr. 521.
5. *Sđđ*, t. 5, tr. 301.
6. *Sđđ*, t. 7, tr. 221.
7. *Sđđ*, tr. 82 - 83.
8. *Sđđ*, tr. 317.

9. *Sđđ*, tr. 248.
10. *Sđđ*, t. 14, tr. 223.
11. *Sđđ*, t. 13, tr. 275.
12. *Sđđ*, t.10, tr. 587.
13. *Sđđ*, t.13, tr. 421.
14. *Sđđ*, t. 6, tr. 459.
15. *Sđđ*, t. 5, tr. 279.
16. *Sđđ*, t. 6, tr. 369.
17. *Sđđ*, tr. 370.
18. *Sđđ*, t. 4, tr. 28.
19. *Sđđ*, t. 15, tr. 547.
20. *Sđđ*, t. 11, tr. 608.
21. *Sđđ*, t. 5, tr. 301.
22. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Nghị quyết số 12-NQ/TW - Nghị quyết Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay*.
24. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb CTQG, H, 2016, tr. 182 - 183.
23. Phạm Minh Chính: *Thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay” - Bốn năm nhìn lại và tiếp tục thực hiện trong thời gian tới*, Tạp chí điện tử Xây dựng Đảng, ngày 10 - 06 - 2016.
25. Nguyễn Minh: *Nêu gương tự phê bình và phê bình là xây dựng Đảng về đạo đức*, Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam, ngày 26 - 10 - 2018.
26. Trần Quốc Vượng: *Bài phát biểu tại Hội nghị toàn quốc tổng kết công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng năm 2019*, ngày 10 - 1 - 2020.

## **SỨC MẠNH KHỎI ĐẠI ĐOÀN KẾT DÂN TỘC TRONG...**

*Tiếp theo trang 10*

12. Lê Duẩn: *Dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, vì độc lập, tự do, vì chủ nghĩa xã hội, tiến lên giành những thắng lợi mới*, Nxb Sự thật, H, 1976, tr. 47.
13. Ngày 13 - 8 - 1945 Trung ương Đảng và Tổng bộ Việt Minh thành lập Ủy ban khởi nghĩa toàn quốc; từ ngày 14 đến ngày 15 - 8 - 1945 Hội nghị toàn quốc của Đảng diễn ra; ngày 16 - 8 - 1945 Đại hội Quốc dân diễn ra ở Tân trào (Tuyên Quang), Thư kêu gọi Tổng khởi nghĩa của Chủ tịch Hồ Chí Minh (8 - 1945)

14. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, t. 7, Nxb CTQG, H, 2006, tr. 362.
15. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb CTQG, H, 2016, tr. 69.
16. Diễn văn của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng tại Lễ kỷ niệm 90 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam. .
17. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb CTQG, H, 2016, tr. 159.